

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/DS-ST
Ngày: 17-01-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Đình

2. Ông Võ Tấn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An

Ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 82/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2021 về “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Bá Ch, sinh năm: 1959. Địa chỉ: Số 120 ấp K, xã B, huyện C, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ch: Ông Trần Văn C, sinh năm: 1967. Địa chỉ: Số 84 Lê Hữu Nghĩa, phường 4, thành phố T, tỉnh L (theo văn bản ủy quyền ngày 13/11/2021, có mặt)

- Bị đơn: Ông Hồ Hữu Đ, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Số 242/1 ấp B, xã B, huyện C, tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 5 năm 2021 và trong quá trình xét xử người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Văn C trình bày: Vào ngày 14/5/2021 ông Trần Bá Ch có cho ông Hồ Hữu Đ vay số tiền 190.000.000 đồng, thời

hạn vay đến ngày 16/5/2021 trả, hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, mục đích vay để có vốn làm ăn, quá trình vay ông Đ không trả tiền lãi theo thỏa thuận cho ông Ch.

Nay đã quá thời hạn trả mà ông Hồ Hữu Đ không trả tiền vốn vay cho ông Ch, vì vậy ông Ch yêu cầu Tòa án buộc ông Hồ Hữu Đ trả cho ông Ch số tiền vốn vay 190.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Ông Hồ Hữu Đ là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tại bản tự khai đề ngày 15/10/2021 ông Đ trình bày: Vào năm 2014 ông có vay của ông Trần Bá Ch số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất 10%/tháng, quá trình vay ông đã trả tiền lãi cho ông Ch liên tục nhiều lần từ năm 2014 đến năm 2016. Khi ông không có tiền trả lãi nữa thì ông Ch cộng dồn tiền lãi còn nợ và tiền gốc thành 190.000.000 đồng và ép buộc ông ký giấy nợ vào ngày 14/5/2021. Nay trước yêu cầu khởi kiện của ông Ch, ông không đồng ý vì ông chỉ có nợ ông Ch 3.000.000 đồng tiền vốn, ông đồng ý trả cho ông Ch số tiền 60.000.000 đồng và xin trả dần trong thời hạn từ 03 đến 04 tháng sẽ trả hoàn tất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Bá Ch có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Hồ Hữu Đ, việc tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Hồ Hữu Đ cư trú tại huyện C, tỉnh L nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Ông Hồ Hữu Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, các bên trình bày không thống nhất về số tiền vay, ông Ch xác định có cho ông Đ vay số tiền 190.000.000 đồng, ông Đ trình bày chỉ có vay của ông Ch 3.000.000 đồng, do không có khả năng trả tiền vốn và lãi nên ông Ch yêu cầu ông ký giấy nhận nợ số tiền 190.000.000 đồng, nên ông không đồng ý trả số nợ gốc vay 190.000.000 đồng, chỉ đồng ý trả số tiền 60.000.000 đồng và xin được trả dần số nợ trên trong thời hạn từ 03 đến 04 tháng sẽ trả hoàn tất.

Xét thấy, ông Đ trình bày chỉ có vay của ông Ch số tiền 3.000.000 đồng nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh. Tòa án đã nhiều lần triệu tập đương sự đối chất với nhau để làm rõ số tiền vốn vay. Tuy nhiên, ông Đ đều vắng mặt không đến Tòa án tham dự đối chất, điều này thể hiện ông Đ đã từ bỏ quyền chứng minh cho lời trình bày của mình. Mặt khác, tại bản tự khai đề ngày 15/10/2021 ông Đ cho rằng ông Ch ép buộc ông ký giấy nhận nợ số tiền 190.000.000 đồng, nhưng ông không

cung cấp tài liệu chứng cứ, chứng minh. Do đó, có căn cứ xác định: Vào ngày 14/5/2021 ông Đ có vay ông Ch số tiền 190.000.000 đồng.

[3] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 190.000.000 đồng, trả một lần khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Đ chỉ đồng ý trả 60.000.000 đồng và xin trả dần, việc này không được người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ch, buộc ông Đ trả cho ông Ch số tiền vốn vay 190.000.000 đồng. Ông Đ còn phải chịu tiền lãi chậm thanh toán nợ gốc theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bá Ch được chấp nhận nên ông Hồ Hữu Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (190.000.000 đồng x 5% = 9.500.000 đồng). Ông Trần Bá Ch không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Trần Bá Ch đối với ông Hồ Hữu Đ.

Buộc ông Hồ Hữu Đ có nghĩa vụ trả cho ông Trần Bá Ch số tiền vốn vay là 190.000.000 (Một trăm chín mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Ông Hồ Hữu Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 9.500.000 (Chín triệu năm trăm nghìn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh LA;
- Viện kiểm sát ND cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Ái Duy